TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 07-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Võ Thị Thu Thúy**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bích Liên**; Ông **Nguyễn Thanh Phong**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Công Triều** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phiên tòa: Ông **Võ Minh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn Chí T, sinh năm 1985, tại huyện G, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Đặng Văn N (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1951; Có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015); Tiền án: 01 lần, Năm 2004, phạm tội "Cướp tài sản", tại Bản án số 410/2006/HSPT ngày 18/4/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xử phạt Đặng Văn Chí T 07 năm tù, thời hạn tù tính từ 08/01/2005, chấp hành xong ngày 24/4/2010 (đã xóa án tích); Tiền sự: 01 lần, Quyết định số 03/2018/QĐ-TA ngày 20/3/2018 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện G áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Đặng Văn Chí T thời gian 03 tháng về hành vi phạm sử dụng trái phép chất ma túy (từ ngày 20/3/2018 đến ngày 20/6/2018); Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/11/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Đoàn Văn D, sinh năm 1969; xin vắng mặt.
Nơi cư trú: ấp M, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đặng Thị Thu T, sinh năm 1983; có mặt.
Nơi cư trú: ấp X, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị Kim R, sinh năm 1978; vắng mặt.

Nơi cư trú: ấp B, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng khoảng 19 giờ, ngày 19/8/2018, Đặng Văn Chí T điều khiển xe mô tô đến nhà anh Đoàn Văn D hỏi chuyện vì sao mỗi lần Đặng Văn Chí T vào sân gà của anh D, ở xã B, huyện G thì anh D đến kiếm chuyện, không cho chơi. Trước khi đến nhà anh D thì Đặng Văn Chí T đã có uống bia. Khi Đặng Văn Chí T đến nhà thì gặp anh D và nói: "Lại đây nói chuyện một chút", anh D trả lời: "Có gì đâu để nói", Đặng Văn Chí T nổi nóng nên lao vào đánh anh D một cái bằng tay vào vùng mặt, rồi nói chuyện thêm được một, hai câu thì Đặng Văn Chí T bỏ ra về, anh D lao đến ôm lại nên cả hai giằng co với nhau. Lúc này, anh D chụp lấy một dụng cụ dùng để bào nước đá bằng cây đánh trúng vào vai trái của Đặng Văn Chí T. Đặng Văn Chí T liền chụp cái chân ghế bằng cây ở gần đó đánh một cái vào vùng mặt trúng vào mắt của anh D làm anh D té ngã xuống đất, tay ôm mặt la lên, thấy vậy nên Đặng Văn Chí T ném chân ghế vừa đánh xuống đất rồi ra xe đi về. Anh D được người thân đưa đến bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh để cấp cứu và điều trị đến ngày 31/8/2018 thì xuất viện.

Tang vật thu giữ: 01 thanh gỗ hình trụ dài 50 cm, đầu lớn có kích thước (5cm x 3,5cm), đầu nhỏ có kích thước (2,2cm x 2,1cm, tại vị trí cách đầu lớn 13 cm có 01 thanh gỗ đính ngang dài 15 cm; 01 cái ghế gỗ còn 03 chân.

Ngày 05/9/2018, anh Đoàn Văn D có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Đặng Văn Chí T.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 146/2018/CN ngày 06/9/2018 của Bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh thì thương tích của ông Đoàn Văn D được xác định như sau: Mắt trái: Rách da mi phức tạp, gãy sàn hốc mắt. Thị lực: 03/10.

Theo Kết luận giám định số 353/2018/TgT ngày 09/10/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đoàn Văn D là 25% (hai mươi lăm phần trăm).

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSTXGC ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Đặng Văn Chí T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung. Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38

Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2018.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho anh Đoàn Văn D 01 cái ghế gỗ còn lại ba chân vào ngày 07/10/2018.

- Hện đang tạm giữ 01 (một) thanh gỗ hình trụ dài 50 cm, đầu lớn có kích thước (5x3,5cm), đầu nhỏ có kích thước (2,2x2,1cm), tại vị trí cách đầu lớn 13 cm có 01 (một) thanh gỗ đính ngang dài 15 cm, đây là tài sản tại nhà của anh D, đề nghị trả lại cho anh D.

Về trách nhiệm dân sự: Đặng Văn Chí T đã bồi thường cho anh Đoàn Văn D số tiền 5.000.000 đồng và anh D không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng để nghị án: Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi vi phạm của mình. Mong Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ lo cho gia đình còn hai con nhỏ và mẹ già mất sức lao động.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận do có mâu thuẫn cá nhân trong cuộc sống bị cáo có đi ngang nhà anh D nên định vào gặp anh D nói chuyện cho rõ ràng, trong lúc nói chuyện anh D nói mấy câu bị cáo tức giận, do mới đi đám giỗ nhà bà Ngoại về trong người có chút rượu nên đã không kiểm soát được bản thân bị cáo có dùng tay đánh vào mặt anh D. Hai bên có nói đôi co qua lại mấy câu nữa thì bị cáo quay lưng đi về. Lúc này anh D ôm chân bị cáo lại và dùng đồ bào nước đá bằng cây đánh trúng vào vai bị cáo, bị cáo té xuống đất và tay chụp cái ghế bị gãy đánh một cái trúng vào vùng mặt của anh D gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 25%. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134

Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ tính mạng và sức khỏe của công dân, đồng thời hành vi ấy còn gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo từng có 01 tiền án về hành vi Cướp tài sản tuy đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn; Bị cáo có cha là thương binh; Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và phía bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo; Bị cáo có tự nguyện đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản cho bị hại đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

Đối với 01 (một) thanh gỗ hình trụ dài 50 cm, đầu lớn có kích thước (5x3,5cm), đầu nhỏ có kích thước (2,2x2,1cm), tại vị trí cách đầu lớn 13 cm có 01 (một) thanh gỗ đính ngang dài 15 cm, là công cụ bị cáo dùng đề thực hiện hành vi phạm tội, là tài sản của anh D nên cần trả lại cho anh D.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Chí T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Chí T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2018.

Về vật chứng: Trả lại cho anh D: 01 (một) thanh gỗ hình trụ dài 50 cm, đầu lớn có kích thước (5x3,5cm), đầu nhỏ có kích thước (2,2x2,1cm), tại vị trí cách đầu lớn 13 cm có 01 (một) thanh gỗ đính ngang dài 15 cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang).

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn Chí T phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thúy